

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA – RƯỢU –
NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN
SAIGON BEER - ALCOHOL – BEVERAGE
CORPORATION**

Số/No.: **981** /BSG-PQHCD

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness**

Tp. Hồ Chí Minh, ngày **30** tháng **7** năm 2018
Ho Chi Minh City, **July 30th** 2018

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ
SGDCK TP.HCM
DISCLOSURE OF INFORMATION ON THE STATE SECURITIES COMMISSION'S
PORTAL AND HOCHIMINH STOCK EXCHANGE'S PORTAL**

Kính gửi/To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/The State Securities Commission
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM/Hochiminh Stock Exchange

- Tên tổ chức: **TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA – RƯỢU – NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN**
- Organization name: **SAIGON BEER - ALCOHOL – BEVERAGE CORPORATION**
- Mã chứng khoán: **SAB**
- Securities Symbol: **SAB**
- Địa chỉ: 187 Nguyễn Chí Thanh, Phường 12, Quận 5, Tp. Hồ chí Minh
- Address: *187 Nguyen Chi Thanh, Ward 12, District 5, Hochiminh City*
- Số điện thoại: (8428) 38 296 342
- Telephone: (8428) 38 296 342
- Fax: (8428) 38 296 856
- Người thực hiện công bố thông tin: Ông Teo Hong Keng
- Submitted by: *Mr. Teo Hong Keng*
- Chức vụ: Phó Tổng giám đốc
- Position: *Deputy General Director*
- Loại thông tin công bố: Định kỳ ☐ Bất thường ☐ 24h ☐ Theo yêu cầu ☐
- Information disclosure type: Periodic ☐ Irregular ☐ 24 hours ☐ On demand ☐

Nội dung thông tin công bố/ Content of Information disclosure:

Báo cáo tài chính Quý 2/2018 (riêng và hợp nhất)

Công văn giải trình BCTC riêng quý 2/2018

Q2/2018 Financial Statements (separate and consolidated)

Explanation on Q2 separate Financial Statement .

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./

I declare that all information provided in this paper is true and accurate; I shall be legally responsible for any misrepresentation.



M

Nơi nhận/Recipients:

- Như trên/*As above*
- Chủ tịch HĐQT, TGD
Chairman of the BOD, GD
- Lưu: Phòng Quan hệ cổ đông/*Save at the IR SABECO*

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
CÔNG BỐ THÔNG TIN
ORGANIZATION REPRESENTATIVE
PARTY AUTHORIZED TO DISCLOSE
INFORMATION**



Tèo Hong Keng



NR

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
BIA-RƯỢU-NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN
SAIGON BEER-ALCOHOL-BEVERAGE
CORPORATION**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence- Freedom- Happiness**

Số/No: 977/BSG-KTTK

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 7 năm 2018
Ho Chi Minh City, July. 30th 2018

Kính gửi/To: - Ủy Ban chứng khoán Nhà Nước/ *The State Securities Commission*
- Sở Giao dịch chứng khoán TP. HCM/ *Ho Chi Minh Stock Exchange*

Tên tổ chức : **Tổng công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải Khát Sài Gòn**
Organization name : Saigon Beer-Alcohol-Beverage Corporation
Mã chứng khoán : SAB
Security symbol : SAB
Địa chỉ : 187 Nguyễn Chí Thanh, Phường 12, Quận 5, TPHCM
Address : 187 Nguyen Chi Thanh, Ward 12, District 5, Ho Chi Minh City

Căn cứ Thông tư số 155/2015/TT-BTC của Bộ Tài Chính về việc công bố thông tin.

Pursuant to the Finance Ministry's Circular No. 155/2015/TT-BTC on the disclosure of information.

Tổng công ty Cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Sài Gòn (SABECO) giải trình Báo cáo tài chính riêng Quý 2 năm 2018 cụ thể như sau:

Saigon Beer – Alcohol- Beverage Corporation (SABECO) explained the separate financial statement of the second quarter of 2018 as follows:

Về kết quả hoạt động kinh doanh Quý 2 năm 2018

Business results in the second quarter of 2018

(Đơn vị tính: VNĐ)

KHOẢN MỤC/ ITEM	Quý 2/ Second Quarter		Tăng (+), giảm (-)	Tỷ lệ
	Năm nay/ This year	Năm trước/Previous		
A	1	2	3=(1-2)	4=(3/2)
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ/ Sales	9.236.742.574.976	8.095.097.631.216	1.141.644.943.760	14%
2. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp DV / Net sales	9.236.742.574.976	8.095.097.631.216	1.141.644.943.760	14%
3. Giá vốn hàng bán/ Cost of sales	8.167.802.197.838	6.882.793.454.654	1.285.008.743.184	19%
4. Lợi nhuận gộp bán hàng và cung cấp dịch vụ/Gross profit	1.068.940.377.138	1.212.304.176.562	-143.363.799.424	-12%
5. Doanh thu hoạt động tài chính/ Financial income	478.683.769.165	820.576.052.455	-341.892.283.290	-42%
6. Chi phí tài chính/ Financial expenses	-39.102.389.550	-13.587.498.122	-25.514.891.428	188%
7. Chi phí bán hàng/ Selling expenses	334.137.337.471	348.214.726.914	-14.077.389.443	-4%
8. Chi phí quản lý doanh nghiệp/ General and administration expenses	81.277.541.983	72.887.003.029	8.390.538.954	12%
9. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh/ Net operating profit	1.171.311.656.399	1.625.365.997.196	-454.054.340.797	-28%
10. Thu nhập khác/ Other income	1.217.707.855	296.464.475	921.243.380	311%
11. Chi phí khác/ Other expenses	2.929.282.199	4.127.118.886	-1.197.836.687	-29%
12. Lợi nhuận khác/ Net other	-1.711.574.344	-3.830.654.411	2.119.080.067	-55%
13 Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế / Net accounting profit before tax	1.169.600.082.055	1.621.535.342.785	-451.935.260.730	-28%
14. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp / Net profit affter tax	1.000.662.891.367	1.446.735.596.134	-446.072.704.767	-31%



Giải trình nguyên nhân tăng giảm/ Explanation of cause and effect:

- Doanh thu và giá vốn hàng bán tăng do việc điều chỉnh thuế suất thuế tiêu thụ đặc biệt tăng lên 65% (tăng 5%), giá nguyên vật liệu đầu vào biến động tăng.

Revenue and COGS increased due to the adjustment of the special consumption tax rate to 65% (+5%) and rising raw material price.

- Doanh thu hoạt động tài chính Quý 2/2018 biến động, giảm so với cùng kỳ năm trước chủ yếu do thực hiện ghi nhận khoản thu nhập tài chính theo thông báo chia cổ tức từ các đơn vị thành viên

Turnover of financial activities in the second quarter of 2018 fluctuating, decreased compared to the same period last year primarily due to the recognition of financial income according to the notice of dividend from the member entities.

- Chi phí hoạt động tài chính Quý 2/2018 biến động so với cùng kỳ năm trước chủ yếu do trích lập dự phòng giảm giá các khoản đầu tư tài chính do SABECO đang đầu tư tại thời điểm 30/06/2018 theo quy định .

Expenses of financial activities in the second quarter of 2018 compared to the same period last year mainly due to provision for devaluation of financial investments invested by SABECO as of 30/06/2018 as regulated.

Trên đây là giải trình của SABECO báo cáo Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh về sự thay đổi các chi tiêu trên Báo cáo tài chính riêng Quý 2 năm 2018 của SABECO.

The above is an explanation of SABECO report to the State Securities Commission and Ho Chi Minh Stock Exchange about the change of expenses on the separate financial statement of the second quarter of 2018 SABECO.

Trân trọng./.

Yours Sincerely./.

Nơi nhận/ Recipients:

- Như trên/ As above;
- CTHĐQT / Chairman;
- Lưu: VT/ Save at the Office.

TỔNG GIÁM ĐỐC
GENERAL DIRECTOR
NGUYỄN THÀNH NAM

